

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY BẮC
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2024/DS- ST
Ngày: 17-4-2024
V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đường Thanh Chánh
- Ông Phan Thành Phước

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Ông Lê Văn Bình- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 236/2023/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64A/2024/QĐST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2024 giữa:

1. **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Đàm, sinh năm 1949

Địa chỉ: Khu phố Phước Khánh, thị trấn Phước Mỹ Trung, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Ủy quyền cho Nguyễn Thị Kim Duy, sinh năm 1999

Địa chỉ: ấp Cái Tắc, xã Hưng Khánh Trung A, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: Bà Võ Thị Hậu Bình, sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu phố Phước Khánh, thị trấn Phước Mỹ Trung, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Minh Vũ, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu phố Phước Khánh, thị trấn Phước Mỹ Trung, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Chị Duy, bà Bình có mặt, ông Vũ có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim Duy trình bày:

Bà Đàm yêu cầu bà Võ Thị Hậu Bình, ông Nguyễn Minh Vũ liên đới trả cho bà số tiền vay còn nợ là 108.900.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Ngày 08/11/2020 (23/9/2020) al bà Bình có vay của bà Đàm số tiền 123.900.000 đồng. Vay tiền có lập giấy tay và thỏa thuận bà Bình sẽ trả cho bà mỗi tháng 500.000 đồng vào ngày 20 âm lịch hàng tháng, bà Bình đã trả cho bà Đàm được số tiền là 15.000.000 đồng nên hiện nay còn nợ lại 108.900.000 đồng. Trả lần sau cùng là ngày 20/7/2023 al. từ đó đến nay bà Bình không có trả cho bà số tiền nào nữa. Bà Bình vay tiền khi đang là vợ chồng hợp pháp với ông Vũ, vay tiền là để phục vụ kinh tế gia đình.

- Bị đơn bà Võ Thị Hậu Bình trình bày:

Bà thừa nhận còn nợ bà Đàm số tiền 108.900.000 đồng, bà đồng ý trả cho bà Đàm số tiền 108.900.000 đồng nhưng không đồng ý liên đới cùng ông Nguyễn Minh Vũ trả nợ vì ông Vũ không liên quan đến số tiền này. Ngày 08/01/2020 (nhằm ngày 23/9/2020al) bà còn nợ bà Đàm số tiền vay là 123.900.000 đồng, đây là số tiền từ nhiều khoản nợ trước đây cộng lại. Mỗi tháng theo thỏa thuận bà sẽ trả cho bà Đàm 500.000 đồng và tính đến ngày 20/7/2023al bà đã trả đều đặn hàng tháng và trả được cho bà Đàm là 15.000.000 đồng và bà còn nợ lại bà Đàm 108.900.000 đồng. Bà đã trả cho bà Đàm đều đặn hàng tháng, còn tin nhắn zalo giữa bà và con gái bà Đàm (tên Kiều Tiên). Đến ngày 04/9/2023 thì bà không tiếp tục thực hiện nữa, Nay bà đồng ý trả theo thỏa thuận trả mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết nợ. Mục đích bà vay tiền là sử dụng riêng, cá nhân, do bà có vay các khoản nợ khác nên không có sử dụng vào mục đích phục vụ kinh tế gia đình, việc trả tiền góp 500.000 đồng mỗi tháng là từ tiền lương của bà.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh Vũ vắng mặt nhưng có văn bản trình bày:

Ông không chịu trách nhiệm liên đới trong việc vay góp tiền giữa bà Nguyễn Thị Đàm và bà Võ Thị Hậu Bình. Bản thân ông chưa từng tiếp xúc cũng như ký bất kỳ hợp đồng vay mượn nào với bà Đàm. Ông yêu cầu tòa giải quyết vắng mặt ông, không mời ông nữa.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: tuân thủ đúng theo qui định pháp luật tố tụng; Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng các điều 227, 228 BLTTDS năm 2015, Điều 463, 468 BLDS năm 2015; Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bà Võ Thị Hậu Bình trả cho bà Nguyễn Thị Đàm số tiền vay là 108.900.000 đồng, ghi nhận bà Đàm không yêu cầu tính lãi. Không chấp nhận yêu cầu buộc ông Nguyễn Minh Vũ liên đới cùng bà Võ Thị Hậu Bình trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Đối với yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đàm là tranh chấp hợp đồng dân sự về việc hợp đồng vay tài sản. Căn cứ khoản 3 điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự thì loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và nơi cư trú của bị đơn thuộc thị trấn Phước Mỹ Trung, huyện Mỏ Cày Bắc, căn cứ điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc thụ lý giải quyết là phù hợp pháp luật.

Ông Nguyễn Minh Vũ có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 227, khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt ông Vũ là phù hợp.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bà Bình, ông Vũ liên đới trả cho bà Đàm 108.900.000 đồng tiền vay, không tính lãi. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Giao dịch tiền vay giữa các bên được hai bên thừa nhận có thật, phía bà Bình thừa nhận bà Bình có vay và hiện nay bà còn nợ bà Đàm 108.900.000 đồng như phía bà Đàm yêu cầu. Đây là tình tiết sự kiện không cần phải chứng minh nên có cơ sở khẳng định bà Bình còn nợ bà Đàm 108.900.000 đồng tiền vay. Tuy nhiên, bà Bình đồng ý trả 108.900.000 đồng, trả mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết nợ cho bà Đàm nhưng không đồng ý cùng ông Phạm Minh Vũ liên đới trả nợ. Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc bà Đàm yêu cầu bà Bình trả 108.900.000 đồng là có cơ sở và bà Bình cũng đồng ý trả mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết nợ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Đàm buộc bà Bình trả 108.900.000 đồng tiền vay. Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi là tự nguyện nên ghi nhận.

Đối với yêu cầu ông Vũ liên đới cùng bà Bình trả 108.900.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi bà Bình vay tiền của bà Đàm ông Vũ không biết, không ký tên, bà Bình cho rằng vay tiền không nhằm mục đích phục vụ kinh tế gia đình, việc bà vay và trả tiền góp 500.000 đồng mỗi tháng là từ tiền lương của bà. Bà Đàm cho rằng bà Bình vay tiền để phục vụ kinh tế gia đình nhưng không có chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Đàm buộc ông Vũ liên đới cùng bà Bình trả nợ.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bà Bình phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 5% của số tiền phải trả cho bà Đàm.

Bà Đàm thuộc trường hợp miễn tạm ứng án phí, án phí do thuộc diện người cao tuổi.

[4] Xét về quan điểm đại diện Viện kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

[1] Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Đàm về việc yêu cầu ông Nguyễn Minh Vũ liên đới cùng bà Võ Thị Hậu Bình trả số tiền vay 108.900.000 (Một trăm lẻ tám triệu chín trăm nghìn) đồng.

[2] Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đàm.

Buộc bà Võ Thị Hậu Bình hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Đàm số tiền vay là 108.900.000 (Một trăm lẻ tám triệu chín trăm nghìn) đồng, ghi nhận bà Đàm không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về nghĩa vụ nộp án phí:

Bà Võ Thị Hậu Bình phải nộp tiền án phí là 5.445.000 (Năm triệu bốn trăm bốn mươi lăm nghìn) đồng.

Bà Nguyễn Thị Đàm thuộc trường hợp miễn tạm ứng án phí, án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục phúc thẩm

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Bến Tre (01b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc (02b);
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc(01b);
- Dương sự (03b);
- Lưu HS, VP (03b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Uyên

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

